

KHUNG NĂNG LỰC CỦA GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

Phạm Thành Hải¹, Phạm Hồng Quân²

Tóm tắt. Dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đặt ra hiện nay đòi hỏi giáo dục đại học nói chung, giáo dục ở các trường sĩ quan quân đội nói riêng phải thay đổi cả chương trình lẫn phương thức đào tạo. Đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội cần đổi mới phương pháp dạy học, linh hoạt kết hợp phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học chủ động nhằm nâng cao năng lực của bản thân, đồng thời ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ vào hoàn thiện và nâng cao năng lực của giảng viên qua đó nhằm nâng cao tính chủ động, sáng tạo học tập của học viên trong thời đại số.

Từ khóa: Chuyển đổi số, năng lực dạy học, sĩ quan quân đội.

1. Đặt vấn đề

Thế giới đang bước vào kỷ nguyên của chuyển đổi số và giáo dục đã, đang và sẽ tiếp tục chuyển mình mạnh mẽ để thích ứng với sự thay đổi trong bối cảnh mới. Từ tinh thần bốn trụ cột của giáo dục mà UNESCO đưa ra “Học để biết, học để làm, học để cộng tác với người khác và học để tự khẳng định mình”, chương trình dạy học ở các trường sĩ quan quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số đã chuyển từ cách tiếp cận nội dung “người học học được những gì” sang tiếp cận năng lực “người học làm được những gì”[1], qua đó hướng tới đáp ứng các chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục đại học. Đặc điểm khách quan của dạy học ở các trường sĩ quan quân đội trong thời đại chuyển đổi số đặt ra yêu cầu cao đối với học viên ở tính chủ động học tập, tính đa chiều của phương pháp tiếp cận và phong cách tư duy ở người học tăng lên. Để đáp ứng các yêu cầu tối thiểu về “kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học sau khi tốt nghiệp”[1] đòi hỏi năng lực của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn phải được nâng cao sao cho người học chủ động trong quá trình tiếp thu, linh hoạt những tri thức mới, trở thành người năng động, sáng tạo, thích ứng với sự phát triển nhanh chóng như vũ bão của khoa học và công nghệ.

2. Cấu trúc năng lực của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở trường sĩ quan quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay

2.1. Chuyển đổi số trong giáo dục ở các trường sĩ quan quân đội

Trong “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ ra rằng giáo dục là một trong các lĩnh vực được ưu tiên đầu tư trong chương trình chuyển đổi số quốc gia [4]. Chuyển đổi số trong giáo dục đại học nói chung, trong giảng dạy ở các trường sĩ quan quân đội nói riêng không đơn giản chỉ là quá trình thay đổi cách dạy, cách học hay là chuyển từ dạy và học trực tiếp sang dạy và học trực tuyến. Chuyển đổi số trong đào tạo ở các trường sĩ quan quân đội thực chất là đưa toàn bộ hoạt động đào tạo lên môi trường số, là sự thay đổi cách vận hành của hoạt động đào tạo trên

Ngày nhận bài: 07/01/2025. Ngày chỉnh sửa: 18/02/2025. Ngày nhận đăng: 24/02/2025.

¹Trường Sĩ quan Chính trị - Bộ Quốc phòng; e-mail: thanhhaisqct861@gmail.com

¹Nghiên cứu sinh, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng; e-mail: phamhongquanspqs@gmail.com

Tác giả liên hệ: Phạm Thành Hải. Địa chỉ e-mail: thanhhaisqct861@gmail.com

các nội dung trọng tâm như: hoạt động giảng dạy, hoạt động học tập, hoạt động nghiên cứu và hoạt động quản lý. . . dựa trên môi trường số.

Chuyển đổi số trong giáo dục ở các trường sĩ quan quân đội tập trung vào hai nội dung chủ đạo là chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học, thể hiện sự thay đổi trong phương pháp giảng dạy, sử dụng công nghệ thông tin và các thiết bị hiện đại trong dạy và học [1]. Ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục ở các trường sĩ quan quân đội với nền tảng công nghệ, kỹ thuật, thiết bị điện tử... sẽ tạo ra mô hình lớp học, phương pháp giảng dạy, phương thức tổ chức dạy học mới thuận tiện hơn, từ đó giúp việc học kiến thức của người học trở nên đơn giản và dễ dàng hơn, đáp ứng được mọi nhu cầu học tập của người học, phù hợp định hướng học tập suốt đời mà UNESCO đã đề ra.

2.2. Cấu trúc năng lực của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay

Năng lực sư phạm của đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay theo nhiệm vụ của giảng viên thuộc loại năng lực nghề nghiệp, là năng lực chuyên biệt, đặc trưng của người giảng viên trong các trường sĩ quan quân đội. Cấu trúc của năng lực sư phạm này được tích hợp bởi các loại năng lực thành phần như: Năng lực chuyên môn kỹ thuật, năng lực phương pháp, năng lực xã hội và năng lực cá nhân để thực hiện các hoạt động: Chuyên môn, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới GD-ĐT trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay và phù hợp với nhiệm vụ GD-ĐT của các trường sĩ quan quân đội; trên cơ sở mô hình hoạt động của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn có thể đưa ra một cách tổng quát về cấu trúc năng lực sư phạm như sau:

2.2.1. Năng lực chuyên môn nghề nghiệp quân sự

Giảng viên khoa học xã hội và nhân văn phải nắm vững kiến thức chuyên môn nghề nghiệp quân sự ở mức chuyên sâu, lý thuyết chuyên môn là tri thức của kỹ năng. Mọi kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp quân sự hình thành đều trên cơ sở nắm vững lý thuyết của kỹ năng, kỹ xảo đó. Vì vậy, giảng viên khoa học xã hội và nhân văn cần đạt được các tiêu chí sau: (i) Đạt trình độ chuẩn đào tạo của giảng viên đại học theo quy định của Luật Giáo dục đại học; (ii) Có kiến thức chuyên môn sâu rộng, chính xác, khoa học; thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và công nghệ thông tin, kỹ thuật để nâng cao chất lượng dạy học và nghiên cứu khoa học; (iii) Có kiến thức chuyên ngành và liên ngành; hiểu biết thực tiễn và khả năng liên hệ, vận dụng phù hợp vào hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học.

Năng lực thực hành nghề nghiệp quân sự: nhiệm vụ chính của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội là đào tạo học viên để trở thành người cán bộ trong quân đội cung cấp cho các đơn vị trong toàn quân. . . Vì vậy đòi hỏi người giảng viên phải: (i) Có năng lực thực hành nghề nghiệp quân sự vững vàng, phải biết vận dụng kiến thức chuyên môn vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn nghề nghiệp quân sự; (ii) Thành thạo các kỹ năng của lĩnh vực chuyên môn và thường xuyên cập nhật các kỹ năng nghề nghiệp quân sự mới.

Năng lực chỉ huy, quản lý: Do mục tiêu đào tạo của các trường sĩ quan quân đội là “Đào tạo đội ngũ cán bộ Quân đội có trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo các chuyên ngành quân sự; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Tổ quốc, với nhân dân; có trình độ kiến thức, năng lực toàn diện, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo, có sức khỏe tốt, có khả năng phát triển để đảm nhiệm được chức vụ cao hơn, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội và bảo vệ Tổ quốc” [2], vì vậy, ngoài hai yếu tố cơ bản đã phân tích trên, giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội cũng cần phải có năng lực chỉ huy, quản lý để đáp ứng được với đòi hỏi của thực tiễn hoạt động quân sự trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu xây dựng Quân đội “tinh, gọn, mạnh” hiện nay.

2.2.2. Năng lực dạy học

Năng lực dạy học là năng lực chuyên biệt đặc trưng của nghề dạy học; tổ chức quá trình dạy học ở nhà trường nói chung và các trường sĩ quan quân đội nói riêng; là nhóm năng lực cốt yếu nhất mà người giảng viên khoa học xã hội và nhân văn phải có để thực hiện tốt nhiệm vụ chính là giảng dạy. Năng lực dạy học được tạo thành bởi các năng lực thành phần sau:

Năng lực chuẩn bị: Năng lực này đòi hỏi giảng viên khoa học xã hội và nhân văn phải am hiểu người học, xây dựng được mục tiêu, kế hoạch dạy học và tài liệu dạy học, lựa chọn được phương pháp giảng dạy, các bước hướng dẫn để hình thành kỹ năng cho người học, chuẩn bị phương tiện, thiết bị dạy học phù hợp. Người giảng viên cũng cần phải dự kiến được những tình huống sư phạm xảy ra và phương án xử lý. Tất cả những yêu cầu này phải được thể hiện trong giáo án.

Năng lực thực hiện: Năng lực dạy học của người giảng viên được bộc lộ trong quá trình giảng dạy đối với học viên. Do đó, giảng viên phải tổ chức được toàn bộ hoạt động trong giờ học. Đối với nội dung này đòi hỏi người giảng viên phải có những năng lực cần thiết như:

Năng lực sử dụng thành thạo, hiệu quả các phương pháp dạy học, đặc biệt là giảng dạy kiến thức về chuyên ngành, chuyên môn, phù hợp với chương trình đào tạo của các trường sĩ quan quân đội với mục tiêu đào tạo người học viên “giỏi chuyên môn”, “vững nghiệp vụ” đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay.

Năng lực sử dụng thiết bị và phương tiện dạy học hiện đại: Sử dụng được các phương tiện dạy học phù hợp với mục tiêu, nội dung và phương pháp của bài học, môn học. Thường xuyên cập nhật và ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ Tư, những yêu cầu mới đặt ra trong bối cảnh chuyển đổi số; sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại để nâng cao chất lượng đào tạo nói chung và chất lượng giảng dạy của mỗi giảng viên nói riêng.

Năng lực sử dụng ngôn ngữ: ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp của người giảng viên. Bằng ngôn ngữ, người giảng viên truyền tải thông tin đến người học, điều khiển quá trình học tập, tiếp thu kiến thức của người học. do đó yêu cầu giảng viên phải có khả năng diễn đạt tốt, có ngôn ngữ rõ ràng.

Năng lực giao tiếp: Thực chất dạy học là quá trình giao tiếp giữa người dạy và người học. Năng lực này bao gồm những hành động liên quan đến việc xác lập có tính chất sư phạm những mối liên quan giữa nhà giáo dục và đối tượng giáo dục. Năng lực giao tiếp được thể hiện trong việc đánh giá và phát triển nhu cầu của đối tượng để phối hợp hoạt động dạy và học, ở sự lịch thiệp trong ứng xử sư phạm.

Năng lực đánh giá: Năng lực đánh giá rất quan trọng, nhờ đó mà người giảng viên nắm được trình độ, khả năng tiếp thu bài của người học, để kịp thời cải tiến phương pháp dạy học. Năng lực này đòi hỏi người giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội phải: Nắm vững quy chế đào tạo, hiểu biết về các loại hình, phương pháp, kỹ thuật kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học viên; thực hiện đánh giá quá trình; theo dõi, giám sát quá trình học tập của học viên trong các hình thức tổ chức dạy học khác nhau; thiết kế, sử dụng các hình thức kiểm tra - đánh giá theo tiếp cận dựa vào năng lực, đặc biệt chú ý đánh giá kỹ năng, thái độ; hướng dẫn học viên thực hiện tự đánh giá trong quá trình học tập (bao gồm cả học viên tự đánh giá bản thân và học viên đánh giá lẫn nhau); giám sát quá trình tự đánh giá của học viên để đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan; phối hợp với các cơ quan chức năng và đơn vị quản lý học viên trong đánh giá kết quả học tập, bao gồm: Phối hợp thiết kế các bài tập tình huống cho học viên, thường xuyên phối hợp với đơn vị tổ chức cho học viên tham gia và các hoạt động thực tiễn của đơn vị nhằm bồi dưỡng kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp cho học viên. Xây dựng hướng dẫn đánh giá kết quả học tập của học viên trong phạm vi môn học/module mình phụ trách; tư vấn phương pháp và kỹ thuật đánh giá kết quả học tập của học viên theo tiếp cận dựa vào năng lực; sử dụng kết quả đánh giá học viên, ý kiến phản hồi của học viên và cơ quan, đơn vị để điều chỉnh, cải tiến hoạt động dạy học đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

2.2.3. Năng lực nghiên cứu khoa học

Một trong những nhiệm vụ của người giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội là nghiên cứu khoa học để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phục vụ quân đội và xã hội, góp phần thực hiện vai trò là trung tâm khoa học, công nghệ của quân đội và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam. Năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn là khả năng thực hiện có kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học theo các vấn đề và mục tiêu xác định. Năng lực này bao gồm: Năng lực phát hiện vấn đề nghiên cứu, năng lực xây dựng đề cương nghiên cứu, năng lực tổ chức, triển khai nghiên cứu, năng lực xử lý tư liệu, số liệu nghiên cứu, năng lực công bố, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn, năng lực hướng dẫn học viên nghiên cứu khoa học, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên. Năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn không phải có sẵn mà phải được rèn luyện, bồi dưỡng, được hình thành và phát triển thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục. Để phát triển năng lực nghiên cứu khoa học thì trước hết giảng viên phải được bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học, được thực hành các kỹ năng nghiên cứu khoa học và quan trọng hơn cả là cá nhân giảng viên phải tự rèn luyện, bồi dưỡng để phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho bản thân mình.

2.2.4. Năng lực phát triển và thực hiện chương trình đào tạo

Một trong những nhiệm vụ của người giảng viên khoa học xã hội và nhân văn là tham gia xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo và thực hiện chương trình đào tạo. Chương trình đào tạo ở các trường sĩ quan quân đội có tính mềm dẻo, cởi mở để thích hợp với việc điều chỉnh chương trình tương thích với những yêu cầu mới của thực tiễn hoạt động quân sự trong bối cảnh hiện nay, đặc biệt là những tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư và những yêu cầu mới trong bối cảnh chuyển đổi số và xây dựng nhà trường thông minh hiện nay.

Để thực hiện nhiệm vụ này, người giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội cần có năng lực phát triển và thực hiện chương trình đào tạo. Năng lực này đòi hỏi người giáo viên phải có những phẩm chất cơ bản sau: (i) Hiểu biết về quy trình và các phương pháp, kỹ thuật phát triển chương trình đào tạo để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục ở các nhà trường quân đội hiện nay; (ii) Tham gia/tổ chức khảo sát, sử dụng ý kiến các bên có liên quan (cơ quan chức năng, đơn vị quản lý học viên và ý kiến chuyên gia...) để phân tích nhu cầu đào tạo và xác định yêu cầu đào tạo; phục vụ việc xây dựng hoặc điều chỉnh, cập nhật hồ sơ chương trình đào tạo; (iii) Xây dựng, điều chỉnh, cập nhật nội dung chương trình đào tạo theo yêu cầu của thực tiễn hoạt động quân sự và đáp ứng yêu cầu xây dựng mô hình nhà trường thông minh trong quân đội; (iv) Thiết kế và sử dụng thành thạo các công cụ đánh giá chương trình đào tạo; (v) Thực hiện và hướng dẫn triển khai chương trình đào tạo theo đúng quy định và định hướng phát triển giáo dục và đào tạo trong quân đội hiện nay.

2.2.5. Năng lực phát triển nghề nghiệp quân sự

Năng lực phát triển nghề nghiệp quân sự là cơ sở quan trọng để thực hiện chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn, là cơ sở để phát triển các năng lực công tác đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường sĩ quan quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Năng lực phát triển nghề nghiệp của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn các trường sĩ quan quân đội thể hiện ở các tiêu chí sau: (i) Có khả năng tự đánh giá và lập kế hoạch phát triển nghề nghiệp quân sự, kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; (ii) Tự học, tự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực chuyên môn để nâng cao chất lượng dạy học và nghiên cứu khoa học; (iii) Sử dụng được ngoại ngữ phục vụ hoạt động phát triển nghề nghiệp quân sự: Đọc hiểu tài liệu nước ngoài; trao đổi chuyên môn và làm việc trực tiếp với các chuyên gia/học giả nước ngoài trong lĩnh vực chuyên ngành; tìm kiếm các cơ hội hợp tác; (iv) Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ hoạt động phát triển nghề nghiệp quân sự: Khai thác thông tin và các nguồn tài nguyên học tập, tài liệu nghiên cứu khoa học số trên mạng

Internet; tìm kiếm cơ hội giao lưu, trao đổi; (v) Sử dụng được các phần mềm trong lĩnh vực chuyên môn và phần mềm phục vụ dạy học, nghiên cứu khoa học.

3. Kết luận

Năng lực của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội không phải là khả năng (potential); năng lực không thể phát triển với những người có kiến thức chuyên môn không phù hợp môi trường hoạt động quân sự; năng lực cũng không thể phản ánh qua bằng cấp hay quá trình công tác... mà là cái tồn tại thực sự, làm nên sự khác biệt ở mỗi người giảng viên. Đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, yêu cầu đặt ra với công tác giáo dục và đào tạo tại các trường sĩ quan quân đội ngày càng cao, chính vì vậy yêu cầu đối với năng lực của giảng viên đặc biệt là năng lực dạy học phải ngày càng được hoàn thiện và phát triển. Sự hòa trộn của hệ thống các năng lực chuyên môn, năng lực dạy học, năng lực nghiên cứu, năng lực phát triển và thực hiện chương trình đào tạo, năng lực quan hệ với doanh nghiệp và năng lực phát triển nghề nghiệp... tạo thành một tập hợp giúp người giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay hoàn thiện hơn về chuyên môn, nghiệp vụ, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Tổng tham mưu Quân đội Nhân dân Việt Nam (2022). Kế hoạch Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục, đào tạo trong các nhà trường quân đội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Hà Nội.
- [2] Bộ Quốc phòng (2016). Thông tư Ban hành Điều lệ Công tác nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về “Đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Thủ tướng Chính phủ (2022), Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”, Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022.
- [5] Quân Ủy Trung ương. Nghị quyết về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong tình hình mới. Số 1657-NQ/QUTW, ngày 20 tháng 12 năm 2022. Hà Nội.
- [6] Nguyễn Tuấn Anh (2021). “Thúc đẩy chuyển đổi số tại Việt Nam”, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam số 09.

ABSTRACT

Competency framework of social sciences and humanities lecturers at the military officer colleges in the current context of digital transformation

Under the impact of the Fourth Industrial Revolution, higher education in general, and education in military officer training schools in particular, must change both the curriculum and the training methods. The faculty of social sciences and humanities in military officer training schools need to innovate their teaching methods, flexibly combine traditional teaching methods with active learning approaches to enhance their own capabilities, while also applying the achievements of science and technology to improve and elevate the competencies of instructors, thereby enhancing the initiative and creativity of students in the digital age.

Keywords: *Digital transformation, teaching capacity, military officers.*